

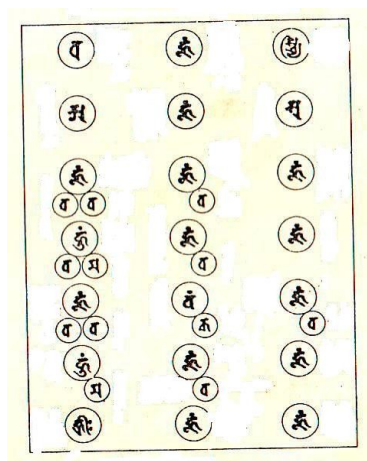
KIM CƯƠNG THỦ VIỆN

Viện này có vị trí ở phương Nam của Trung Đài Bát Diệp Viện, biểu thị cho Đức Đại Trí của Như Lai, giảng phục các Ma Nãi, tức đại diện cho Phật Trí có công năng làm đủ tất cả Nguyên. Đây là Trí Thân giống như hư không chẳng có thể phá hoại được và tất cả mọi thứ đều không thể hàng phục Trí này được. Do đó các Tôn trong viện này đều đội các mũ báu biểu thị cho Bát Nhã Ba La Mật Đa, cho đến khi đạt Quả Địa của Tâm thì đổi tên là Nhất Thiết Chứng Trí

Trong Viện này, Kim Cương Thủ (Vajra-pàṇi) tức là Diệu Đức Nội Chứng của Kim Cương Tát Đỏa (Vajra-satva). Do đó Kim Cương Thủ Viện được xưng là Tát Đỏa Viện.

Trong ba Bộ: Phật Bộ, Liên Hoa Bộ và Kim Cương Bộ thì Viện này biểu thị cho Đức Đại Trí của Kim Cương Bộ, hay tối phá phiền não.

Viện này có 33 Tôn của nhóm Hư Không Vô Cấu Luân Trì Kim Cương biểu thị cho Đức Đại Trí Thượng Cầu (bên trên cầu Đại Trí). Trong đó có 21 Tôn Chủ và 12 Tôn quyến thuộc



_Hàng thứ nhất (từ bên trái qua bên phải, từ trên xuống dưới):gồm 14 Tôn

- 1_ Phát Sinh Kim Cương Bộ (𑖀)
- 2_ Kim Cương Câu Nữ (𑖂)
- 3_ Kim Cương Thủ Trì Kim Cương (𑖄)
- 4_ Bên phải: Kim Cương Sứ Giả Nữ (𑖆)
Bên trái: Kim Cương Sứ Giả (𑖈)
- 5_ Kim Cương Tát Đỏa (𑖊)
- 6_ Bên trái:Sứ Giả (𑖌)
Bên phải Kim Cương Câu (𑖎)
- 7- Trì Kim Cương Phong (𑖐)
- 8_ Bên trái: Sứ Giả (𑖒)
Bên phải: Kim Cương Trì (𑖔)
- 9_ Kim Cương Quyền (𑖖)

10_ Tôn Bà Bồ Tát (𑖀)

11_ Nguyệt Yểm Phần Nộ (𑖀)

_Hàng thứ hai (từ bên trái qua bên phải, từ trên xuống dưới):gồm 12 Tôn (?11 Tôn)

1_ Hư Không Vô Cấu Trì Kim Cương (𑖀)

2_ Kim Cương Lao Trì Bồ Tát (𑖀)

3_ Phần Nộ Trì Kim Cương (𑖀)

4_ Kim Cương Sứ Giả (𑖀)

5_ Hư Không Vô Biên (𑖀)

6_ Kim Cương Quyền (𑖀)

7_ Kim Cương Tỏa (𑖀)

8_ Kim Cương Đồng Tử (𑖀)

9_ Kim Cương Trì (𑖀)

10_ Bên trái: Tôn Bà Kim Cương (𑖀) [Đồ hình này ghi dư, vì Tôn này chính là Tôn Bà Bồ Tát ở hàng thứ nhất]

Bên phải: Kim Cương Vương Bồ Tát (𑖀)

11_ Trú Vô Hý Luận (𑖀)

_Hàng thứ ba (từ bên trái qua bên phải, từ trên xuống dưới):gồm 08 Tôn

1_ Kim Cương Luân Trì (𑖀)

2_ Kim Cương Nhuệ (𑖀)

3_ Thích Duyệt Trì Kim Cương Mang (𑖀)

4_ Kim Cương Nha (𑖀)

5_ Ly Hý Bồ Tát (𑖀)

6_ Kim Cương Sứ Giả (𑖀)

7_ Trì Diệu Kim Cương (𑖀)

8_ Trì Kim Cương Lợi (𑖀)

1_ Phát Sinh Kim Cương Bộ Bồ Tát (Vajra-kulodbhava):

Tôn này biểu thị cho Tâm Bồ Đề bền chắc chẳng hoại





Tượng Ấn là: Trì Địa Ấn



Chân Ngôn là:

नमः समन्त वज्रान्म त्रि त्रि त्रि जयति स्वहा

NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆĀM_ TRĪṬA TRĪṬA JAYATI_ SVĀHĀ

4_ Kim Cương Sứ Giả (Vajra-ceta):



Tôn Hình: Thân màu thịt, tay phải cầm cây gậy (Bổng)

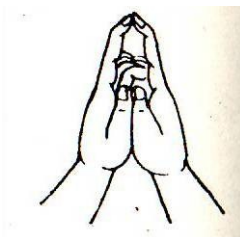
Mật Hiệu là: **Hộ Pháp Kim Cương**

Chữ chủng tử là: HE (ॠ) hay VA (ॡ)

Tam Muội Gia Hình là: Độc Cổ Kích



Tượng Ấn là: Phụng Giáo Dao Ấn



Chân Ngôn là:

नमः समन्त वज्रान्म ददुं किंवायसिं गृह्ण गृह्णं तद तद पुरा
पुरायं सर्व किंवायसिं तद तदं तदं

NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆĀM_ HE HE_ KIMCĪRAYASI GRḤṆA
 GRḤṆA_ KHĀDA KHĀDA_ PARIPŪRAYA_ SARVA KIMKARĀNAM_ _
 SVĀPRATIVIJÑĀM_ SVĀHĀ

5_ Kim Cương Sứ Giả Nữ (Vajra-ceti):



Tôn Hình: Thân màu thịt, hiện tướng phẫn nộ, tay phải cầm cây đao, co dựng đầu gối trái, giao ống chân mà ngồi.

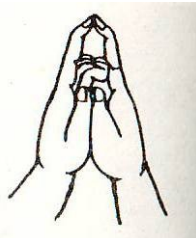
Mật Hiệu là: **Hộ Pháp Kim Cương**

Chữ chủng tử là: HE (𑖀) hay VA (𑖡)

Tam Muội Gia Hình là: cây đao



Tượng Ấn là: Phụng Giáo Đao Ấn



Chân Ngôn là:

𑖀𑖡: 𑖀𑖡𑖡 𑖀𑖡𑖡𑖡 𑖀𑖡𑖡𑖡𑖡 𑖀𑖡𑖡𑖡𑖡𑖡 𑖀𑖡𑖡𑖡𑖡𑖡𑖡 𑖀𑖡𑖡𑖡𑖡𑖡𑖡𑖡 𑖀𑖡𑖡𑖡𑖡𑖡𑖡𑖡𑖡 𑖀𑖡𑖡𑖡𑖡𑖡𑖡𑖡𑖡𑖡

NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆĀM_ HE HE_ KIMCĪRAYASI GRḤṆA
 GRḤṆA_ KHĀDA KHĀDA_ PARIPŪRAYA_ SARVA KIMKARĀNAM_ _
 SVĀPRATIVIJÑĀM_ SVĀHĀ

6_ Kim Cương Tát Đỏa (Vajra-satva):

Kim Cương Tát Đỏa (Vajra-satva) có nghĩa là Dũng Mãnh Hữu Tình. Lại xưng là Kim Cương Thủ, Kim Cương Thủ Bí Mật Chủ, Chấp Kim Cương Bí Mật Chủ, Trì Kim Cương Cụ Tuệ Giả, Kim Cương Thượng Thủ, Đại Lạc Kim Cương, Tô La Đa Kim Cương, Nhất Thiết Như Lai Phổ Hiền, Phổ Hiền Bồ Tát, Phổ Hiền Kim Cương

Bồ Tát, Kim Cương Thắng Bồ Tát. Kim Cương Tạng, Cháp Kim Cương, Bí Mật Chủ, Kim Tát...

Kim Cương Tát Đỏa tượng trưng cho tâm BỒ ĐỀ bền chắc chẳng hoại và ý nghĩa **phiền não tức BỒ ĐỀ**.

Tôn này là Bộ Chủ của Đại Trí Kim Cương Bộ, chủ về Đức **chiết phục**, có Bản Thệ là **tội phá tất cả Ma ác**



Tôn Hình: Thân màu thịt, nghiêng đầu về bên phải. Co cong cánh tay phải hơi nâng hướng lên trên, ngửa lòng bàn tay hướng lên trên, hơi co 5 ngón tay, trong lòng bàn tay cầm cái chày Tam Cổ. Co cong cánh tay trái, nâng bàn tay hướng lên trên, nắm quyền để trước ngực, đối lưng lòng bàn tay với tay phải.

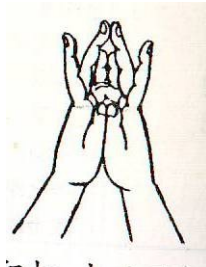
Mật Hiệu là: **Chân Như Kim Cương**

Chữ chủng tử là: VAM (३) hay HÛM (ॐ)

Tam Muội Gia Hình là: Chày Kim Cương Ngũ Cổ



Tượng Ấn là: Nội Ngũ Cổ Ấn



Chân Ngôn là:

ॐ: समं वज्रं मन्त्रं ॐ

NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆĀM_ CAṆḌA MAHĀ ROṢAṆA_ HÛM

7_ Kim Cương Quân Trà Lợi (Vajra-kunḍali):

Tôn Hình: Thân màu thịt đỏ, tay trái kết Trí Quyền, ngửa hướng lòng bàn tay lên trên, để dưới rốn, tay phải cầm cây gậy (bổng)

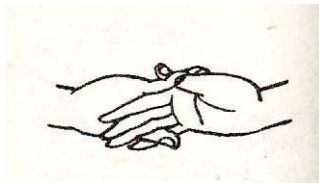
Mật Hiệu là: **Tấn Lợi Kim Cương**

Chữ chủng tử là: HÙM (𑖕)

Tam Muội Gia Hình là: Độc Cổ Kịch



Tướng Ấn là: Trì Địa Ấn



Chân Ngôn là:

10_ Kim Cương Sứ Giả (Vajra-ceta):

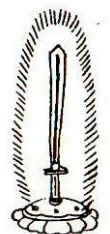


Tôn Hình: Thân màu thịt, hiện hình phần nộ, tay trái cầm chày Độc Cổ

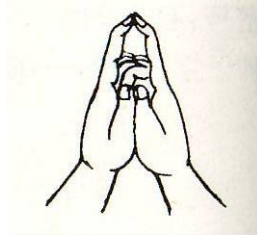
Mật Hiệu là: **Hộ Pháp Kim Cương**

Chữ chủng tử là: HE (𑖕) hay VA (𑖕)

Tam Muội Gia Hình là: Cây Dao



Tướng Ấn là: Phụng Giáo Dao Ấn



Chân Ngôn là:

ॐ नमः समन्तवज्रानाम् हे हे किम्विरयसि ग्रहणा
ग्रहणा खदा खदा परिपुरया सर्वा किंकरानाम्
स्वप्रतिविज्ञानम् स्वहा

NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆĀM_ HE HE_ KIMCĪRAYASI GRHṆA
GRHṆA_ KHĀDA KHĀDA_ PARIPŪRAYA_ SARVA KIMKARĀNAM_ _
SVĀPRATIVIJÑĀM_ SVĀHĀ

11_ Kim Cương Trì (Vajra-dhàra):

Tôn này dùng sức mạnh to lớn phá trừ vô minh căn bản của chúng sinh, nên có tên gọi là Đại Lực Kim Cương (Mahà-bala-vajra).

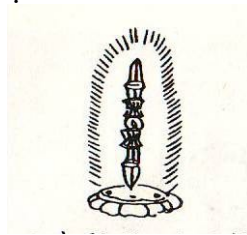


Tôn Hình: Thân màu thịt, hiện hình phẫn nộ, tay trái cầm chày Độc Cổ, khoác Thiên Y

Mật Hiệu là: **Đại Động Kim Cương**

Chữ chủng tử là: HE (ॐ) hay VA (ॐ)

Tam Muội Gia Hình là Chày Độc Cổ



Tướng Ấn là: Bổng Ấn



Chân Ngôn là:

नमः समन्त वज्रानं कुरु केशिपयसि गुरु गुरुं त्वं त्वं पुर
 पुरं सर्वं केशिपयसि त्वं त्वं

NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆAM_ HE HE_ KIMCĪRAYASI GRHṆA
 GRHṆA_ KHÀDA KHÀDA_ PARIPURAYA_ SARVA KIMKARÀNAM _
 SVÀPRATIVIJÑÀM_ SVÀHÀ

12_ Kim Cương Quyền Bồ Tát (Vajra-muṣṭi):

Tôn này dùng Trí Tuệ Kim Cương phá hoại phiền não, ba độc Tham Sân Si của chúng sinh. Tay cầm cái chày Thập Tự Yết Ma đại biểu cho Sở Hạnh mãnh liệt mau chóng phá trừ phiền não.



Tôn Hình: Thân màu thịt trắng, tay trái nắm quyền giữa lòng bàn tay lên trên, tay phải cầm cái chày Thập Tự Độc Cổ.

Mật Hiệu là: **Bí Mật Kim Cương**

Chữ chủng tử là: HÙM (ॐ)

Tam Muội Gia Hình là: Chày Thập Tự Độc Cổ



Tượng Ấn là: Kim Cương Quyền Ấn



Chân Ngôn là:

नमः समन्त वज्रानं कुरु केशिपयसि गुरु गुरुं त्वं त्वं

Hay नमः समन्त वज्रानमः ह्रीं क्लृप्तं सूक्तं
 NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆAM_ HRIḤ HÙM PHAT SVÀHÀ

15_ Hư Không Vô Cấu Trì Kim Cương Bồ Tát (Gaganàmala-vajra-dhàra):

Lại xưng là Hư Không Vô Cấu Chấp Kim Cương Bồ Tát.

Tôn này cầm Kim Cương Trí Ấn của Đại Nhật Như Lai, biểu thị cho Đức **Nhân** trong **năm chuyển**, cũng tức là Tâm Thể Bồ Đề của chúng sinh, dùng Tâm Thể Bồ Đề lia tất cả phiền não oán địch, trong sạch giống như hư không, cho nên xưng là Hư Không Vô Cấu.



Tôn Hình: Thân màu thịt, tay phải co cánh tay ngửa lòng bàn tay kết Dữ Nguyệt Ấn, tay trái dựng quyền cầm chày Độc Cổ để bên trái trước ngực, mặt hướng về bên phải, ngồi trên hoa sen trắng

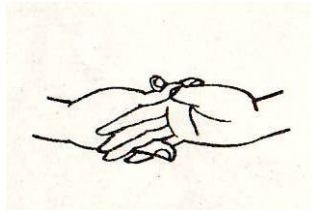
Mật Hiệu là: **Ly Nhiễm Kim Cương**

Chữ chủng tử là: HÙM (ह्रीं)

Tam Muội Gia Hình là: Chày Độc Cổ



Tượng Ấn là: Trì Địa Ấn



Chân Ngôn là:

नमः समन्त वज्रानमः ह्रीं ह्रीं ह्रीं क्लृप्तं क्लृप्तं क्लृप्तं सूक्तं सूक्तं सूक्तं

Lại xưng là Kim Cương Lợi Trì Bồ Tát, Kim Cương Phong Trì Bồ Tát.

Tôn này có đủ Trí Kim Cương rất mạnh bén của Như Lai. Dùng sự tồi phá tất cả sự mê hoặc, phiền não của chúng sinh làm Bản Thệ.



Tôn Hình: Thân màu thịt, tay phải co cánh tay mở khuỷu tay, ngửa lòng bàn tay tác Dữ Nguyên Ấn, tay trái cầm chày Tam Cổ để trước ngực, dựng đầu gối phải, ngồi trên hoa sen trắng.

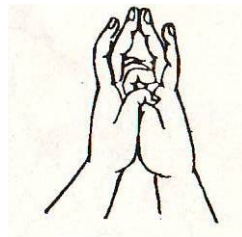
Mật Hiệu là: **Uy Mãnh Kim Cương**

Chữ chủng tử là: HÙM (ॐ)

Tam Muội Gia Hình là: Chày Tam Cổ



Tướng Ấn là: Kịch Ấn



Chân Ngôn là:

ॐ ह्रीं ह्रीं ह्रीं वज्रं वज्रं वज्रं ॐ ह्रीं ह्रीं ह्रीं

NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆĀM_ HŪM HŪM HŪM PHAT PHAT
PHAT JAM JAM_ SVÀHÀ

18_ Kim Cương Sứ Giả (Vajra-ceta):



Tôn Hình: Thân màu thịt, hiện hình phần nộ, tay trái cầm cây kích Tam Cổ

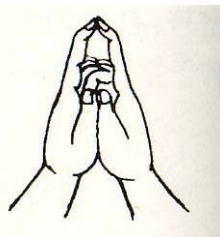
Mật Hiệu: **Hộ Pháp Kim Cương**

Chữ chủng tử là: HE (ॠ) hay VA (ॡ)

Tam Muội Gia Hình là: Tam Cổ Kích



Tượng Ấn là: : Phụng Giáo Dao Ấn



Chân Ngôn là:

ॠमः समंता वज्रानं रुद्रं क्रिययसि ग्रहणा
ग्रहणां सर्वं क्रिययसि पारिपूरयसि

NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆAM_ HE HE_ KIMCĪRAYASI GRHṆA
GRHṆA_ KHADA KHADA_ PARIPURAYA_ SARVA KIMKARANAM _
SVAPRATIVIJÑAM_ SVÀHÀ

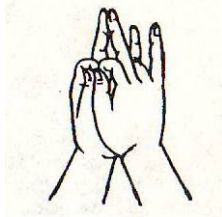
19_ Hư Không Vô Biên Siêu Việt Bồ Tát (Gagagànta-vikirama):

Lại xưng là Việt Vô Lượng Hư Không Bồ Tát, Hư Không Vô Biên Du Bộ Kim Cương Bồ Tát, Hư Không Du Bộ Chấp Kim Cương Bồ Tát

Du Bộ nghĩa là chẳng trụ, thảng tiến, thần biến... dùng tâm Tịnh Bồ Đề ở tất cả Pháp đều không có chỗ trụ mà thường tiến tu vạn hạnh , khởi đại thần biến cho nên có tên là **Hư Không Du Bộ**.



Tướng Ấn là: **Phẫn Nộ Tâm Mật Ấn**. Chắp hai tay lại giữa rỗng , co ngón vô danh và ngón trở vào trong lòng bàn tay, kèm dựng ngón cái đè bên cạnh ngón trở, dựng thẳng hai ngón út như răng nanh



Chân Ngôn là:

ॐ वज्रकुमारकणि धुनि हुं हुं फट्

HÙM VAJRA-KUMARA-KANI DHUNI HÙM HÙM PHAT

23_ Kim Cương Trì Bồ Tát (Vajra-dhàra):

Tôn này biểu thị cho nghĩa nắm giữ Trí Đại Không, tồi phá tất cả chương ngại.

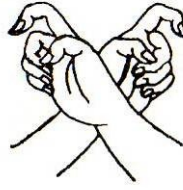


Tôn Hình: Thân màu vàng trắng, tay phải co khuỷu tay hướng lòng bàn tay lên trên cầm đầu bên dưới của cái chày Độc Cổ dựng đứng, tay phải cũng nắm chày Độc Cổ để ở ngực trái, khoác Thiên Y, ngồi trên hoa sen đỏ.

Mật Hiệu là: **Thường Định Kim Cương**

Chữ chủng tử là: HÙM (ॐ)

Tam Muội Gia Hình là: Chày Độc Cổ



Chân Ngôn là:

ॐ वज्रराजा जहा

OM VAJRA-RÀJA JAH

25_ Trụ Vô Hý Luận Bồ Tát (Aprapace-vihàrì):

Lại xưng là Trụ Vô Hý Luận Chấp Kim Cương [Bản khác ghi là: Trì Kim Cương Lợi Bồ Tát (Vajràgra-dhàra)]

Tôn này trụ ở Đại Không Tuệ, quán sát Thật Tướng của Duyên Khởi, không sinh không diệt, chẳng đoạn chẳng thường, cũng chẳng phải đi đến.... Chỗ đấy đều dứt các hý luận giống như Niết Bàn. Vì cầm giữ Trí Ấn như vậy cho nên có tên gọi là Trụ Vô Hý Luận.

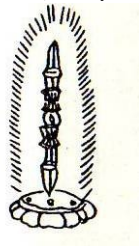


Tôn Hình: Thân màu thít đỏ, tay trái cầm chày Độc Cổ, dựng đứng đầu gối phải, ngồi trên hoa sen đỏ

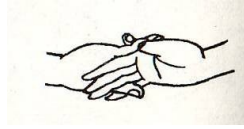
Mật Hiệu là: **Vô Lượng Ngũ Kim Cương**, hay **Vô Ý Ngũ Kim Cương**

Chữ chủng tử là: HÙM (ॐ)

Tam Muội Gia Hình là: Chày Độc Cổ, hoặc chày Tam Cổ



Tướng Ấn là: Trì Địa Ấn



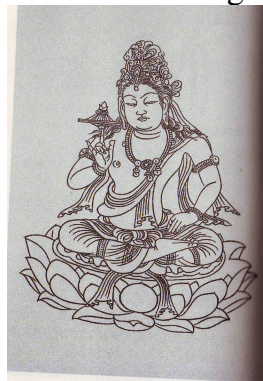
Chân Ngôn là:

ॐ नमः समन्तवज्रानाम् हुं हुं हुं कुरु कुरु कुरु सं सं सं सु सु सु

NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆĀM_ HŪM HŪM HŪM PHAṬ PHAṬ
PHAṬ JAM JAM_ SVĀHĀ

26_ Kim Cương Luân Trì Bồ Tát (Cakra-vajra-dhàra):

Tôn này dùng Trí Tuệ sắc bén của Kim Cương tột phá tội chướng phiền não



Tôn Hình: Thân màu thịt, úp tay trái để trên đùi trái, tay phải dựng lòng bàn tay để ngang ngực, co ngón giữa và ngón vô danh, dựng đứng ba ngón còn lại

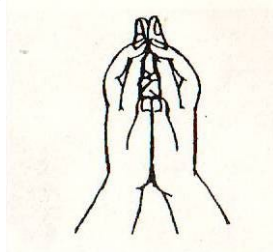
Mật Hiệu là: **Tôi Phục Kim Cương**

Chữ chủng tử là: STRYI (ॐ) hay CA (ॐ)

Tam Muội Gia Hình là: Bánh xe Kim Cương



Tượng Ấn là: Đại Kim Cương Luân Sám Hối Ấn



Chân Ngôn là:

ॐ ह्रीं ह्रीं ह्रीं सर्वत्रयगतं ॐ ह्रीं ह्रीं ह्रीं मन्त्रं
वज्रं मन्त्रं मन्त्रं मन्त्रं वज्रं वज्रं वज्रं मन्त्रं मन्त्रं वज्रं
ॐ ह्रीं ह्रीं ह्रीं ॐ

NAMAḤ STRIYADHVIKÀNÀM SARVA TATHÀGATÀNÀM_ ÀM
 VIRAJI VIRAJI_ MAHÀ ÇAKRA VAJRI_ SATA SATA_ SARATE SARATE_
 TRAYI TRAYI_ VIDHAMATI SAMBHAMJANI_ TRAMATI SIDDHI AGRYE
 TRÀM_ SVÀHÀ

27_ Kim Cương Nhuệ Bồ Tát (Vikhyàto- vajra-dhàraḥ):

Tôn này là tên khác của Kim Cương Châm Bồ Tát (Vajra-suci), biểu thị cho
 Tuệ bền bền của một tướng một duyên



Tôn Hình: Thân màu thịt trắng, tay trái cầm hoa sen, bên trên có chày Tam
 Cổ dựng đứng, dựng đứng đầu gối phải, ngồi trên hoa sen đỏ

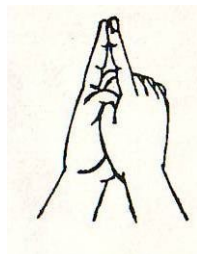
Mật Hiệu là: **Nhận Tấn Kim Cương**

Chữ chủng tử là: HÙM (ॐ) hay SU (॑)

Tam Muội Gia Hình là: Chày Tam Cổ



Tướng Ấn là: Kim Cương Châm Ấn



Chân Ngôn là:

ॐ: ॐ ॑ वज्रं सर्वं धर्मं निर्वेदयति ॥

NAMAḤ SAMANTA VAJRAÑÀM_ SARVA DHARMA NIRVEDHANI
 VAJRA-SUCI VARADE_ SVÀHÀ

28_ Dịch Duyệt Trì Kim Cương Bồ Tát (Sarata-vajra-dhàra):

Tôn này đại biểu cho sự an trụ ở Pháp Lạc, cảnh địa vui thích màu nhiệm



Tôn Hình: Thân màu vàng lợt, tay phải dựng đứng chày Độc Cổ trong lòng bàn tay, ngồi trên hoa sen đỏ

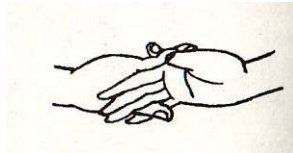
Mật Hiệu là: Hỷ Kim Cương

Chữ chủng tử là: HÙM (ॐ) hay SU (॑)

Tam Muội Gia Hình là: Chày Độc Cổ



Tượng Ấn là: Trì Địa Ấn



Chân Ngôn là:

ॐ ह्रीं सुमं त्रं त्रं त्रं कं कं कं त्रं त्रं त्रं त्रं

NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆĀM_ HÙM HÙM HÙM PHAṬ PHAṬ
PHAṬ JAM JAM_ SVÀHÀ

29_ Kim Cương Nha Bồ Tát (Vajra-damṣṭra):

Lại xưng là Đại Phương Tiện Bồ Tát, Tồi Phục Ma Bồ Tát.



Tôn Hình: Thân màu xanh, tay phải cầm cây đao

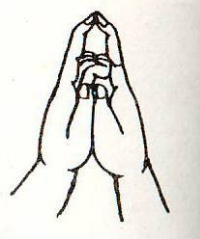
Mật Hiệu là : **Hộ Pháp Kim Cương**

Chữ chủng tử là: HE (ॠ) hay VA (ॡ)

Tam Muội Gia Hình là: cây đao



Tượng Ấn là: Phụng Giáo Đao Ấn



Chân Ngôn là:

ॐ मम वज्रं न नृकं किं चिदयमिह गृह्ण गृह्ण सर्वं सर्वं परं परं परं
सर्वं सर्वं किं चिदयमिह गृह्ण गृह्ण सर्वं सर्वं

NAMAḤ SAMANTA VAJRAṆAṀ HE HE KIMCĪRAYASI GRHṆA
GRHṆA KHADA KHADA PARIPURAYA SARVA KIMKARANAṀ
SVAPRATIVIṆAṀ SVÀHÀ

32_ Trì Diệu Kim Cương Bồ Tát (Suvajra-dhàra):

Lại xưng là Đẳng Diệu Kim Cương Bồ Tát

Sở Tác Trí hay khiến cho ba Nghiệp đồng với Bản Tôn, từ một Môn này được vào Pháp Giới, tức là vào khắp tất cả Pháp Giới Môn

Viện này còn biểu thị cho **Bất Động Địa** (Acala-bhùmi). Bồ Tát Bất Địa trụ trong Vô Tướng (Alakṣana) mà du hành tự tại tùy theo bất kỳ cơ hội nào và tu tập viên mãn Nguyện Ba La Mật (Pranidhāna- Pàramitā)